

Số: 06 /NQ-HĐTĐHLHN

Hà Nội, ngày 08 tháng 02 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về Phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo;
hoạt động khoa học và công nghệ; hợp tác quốc tế, chính sách đảm bảo
chất lượng đào tạo, chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học năm 2022
của Trường Đại học Luật Hà Nội**

HỘI ĐỒNG TRƯỜNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-BTP ngày 07 tháng 5 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 3776/NQ-HĐTĐHLHN ngày 23 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Hà Nội về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Luật Hà Nội;

Căn cứ kết quả thảo luận, thống nhất tại Phiên họp Hội đồng trường ngày 21 tháng 01 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Phương hướng tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo; hoạt động khoa học và công nghệ; hợp tác quốc tế, chính sách đảm bảo chất lượng đào tạo, chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học năm 2022 của Trường Đại học Luật Hà Nội.

Điều 2. Các thành viên Hội đồng trường, Hiệu trưởng Trường Đại học Luật Hà Nội, thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. *./*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Đặng Hoàng Oanh (để báo cáo);
- Vụ Tổ chức cán bộ, BTP (để biết);
- Văn phòng BTP (để biết);
- Cục Kế hoạch - Tài chính, BTP (để biết);
- Đảng ủy (để báo cáo);
- Các đơn vị thuộc Trường (để thực hiện);
- Các TC CT-XH trong Trường (để biết);
- Cổng thông tin điện tử (để đăng tin);
- Lưu: VT, TK HDT.

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LUẬT
HÀ NỘI
Chu Mạnh Hùng

PHƯƠNG HƯỚNG

Tuyển sinh, mở ngành, đào tạo, liên kết đào tạo; hoạt động khoa học và công nghệ; hợp tác quốc tế; chính sách đảm bảo chất lượng đào tạo; chính sách học phí và chính sách hỗ trợ người học; chính sách hợp tác với doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động của Trường Đại học Luật Hà Nội năm 2022

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 06 /NQ-HĐTĐHLHN
ngày 08 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Hà Nội)*

I. PHƯƠNG HƯỚNG TUYỂN SINH, MỞ NGÀNH, ĐÀO TẠO, LIÊN KẾT ĐÀO TẠO

1. Phương hướng tuyển sinh

a. Tuyển sinh hình thức đại học chính quy

- Đối với hệ chính quy văn bằng 1:

Năm 2022, chỉ tiêu hệ đại học chính quy của Trường là 2.265 chỉ tiêu, trong đó đã bao gồm chỉ tiêu của Phân hiệu và chỉ tiêu Chương trình liên kết đào tạo với Đại học Arizona, Hoa Kỳ (chưa tính chỉ tiêu liên quan đến các trường dự bị dân tộc được tuyển sinh hàng năm theo chỉ tiêu của Bộ Giáo dục và Đào tạo phân bổ - khoảng 100 chỉ tiêu); tăng chỉ tiêu đào tạo chất lượng cao từ 10% đến 15% so với kết quả trúng tuyển Chương trình đào tạo chất lượng cao ngành Luật Khoa 47; bổ sung chỉ tiêu tuyển sinh Chương trình chất lượng cao ngành Luật Kinh tế (khi CTĐT được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

Năm 2022, Trường thực hiện tuyển sinh các ngành đào tạo: Luật (trong đó CTĐT chất lượng cao ngành Luật), ngành Luật-chuyên ngành Pháp luật sở hữu trí tuệ, ngành Luật-chuyên ngành Pháp luật thi hành án dân sự; Ngành Luật Kinh tế (trong đó CTĐT chất lượng cao ngành Luật Kinh tế), Luật Thương mại quốc tế, ngành Ngôn ngữ Anh theo các phương thức sau đây:

(1) Tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển các thí sinh theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Đề án tuyển sinh riêng của Trường.

(2) Xét tuyển theo kết quả học tập loại Giỏi của 5 kỳ bậc THPT (ưu tiên xét tuyển các Trường THPT chuyên/năng khiếu quốc gia, trường THPT chuyên/năng khiếu cấp Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương, học sinh của các trường THPT trọng điểm quốc gia Chất lượng cao bằng việc cộng điểm ưu tiên từ 01 điểm đến 1.5 điểm vào tổng điểm xét tuyển). Số lượng chỉ tiêu dành cho phương thức này tăng từ 40% (năm 2021) lên 50% tổng chỉ tiêu tuyển sinh năm 2022.

(3) Xét tuyển đối với thí sinh có chứng chỉ ngoại ngữ quốc tế kết hợp kết quả của kỳ thi tốt nghiệp THPT thuộc các tổ hợp xét tuyển.

(4) Xét tuyển dựa trên kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2022 với các tổ hợp phù hợp với từng ngành: Luật (A00, A01, C00, D01, D02, D03, D05, D06); Luật Kinh tế (A00, A01, C00, D01, D02, D03, D05, D06); Luật Thương mại quốc tế (A01, D01); Ngôn ngữ Anh (A01, D01); Luật (liên kết với Đại học Arizona, Hoa Kỳ): A00, A01, C00, D01, D02, D03, D05, D06.

(5) Xét tuyển dựa trên kết quả tốt nghiệp các chương trình THPT quốc tế.

Ngoài tuyển sinh ở trụ sở chính, tuyển sinh tại Phân hiệu cũng theo phương thức như ở Trụ sở chính nhưng ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào được xác định thấp hơn ở mức hợp lý so với Trụ sở chính.

Trường tiếp tục duy trì tuyển sinh hệ liên kết đào tạo đối với Đại học Arizona, Hoa Kỳ.

- Tuyển sinh cấp bằng đại học chính quy cho người đã có bằng đại học: 800 chỉ tiêu, trong đó ngành Luật Kinh tế tuyển sinh 300 chỉ tiêu, ngành Luật 500 chỉ tiêu (bao gồm cả chỉ tiêu dành cho cán bộ pháp chế Bộ, Ngành).

b. Tuyển sinh hệ vừa làm vừa học

Xác định chỉ tiêu tuyển sinh bằng 30% so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh hệ đại học chính quy, trong đó tăng chỉ tiêu tuyển sinh liên thông đào tạo cấp bằng đại học cho người đã có bằng đại học hệ vừa làm vừa học.

Phối hợp với các đơn vị liên kết tuyển sinh liên tục trong năm; Triển khai tìm kiếm đối tác đào tạo theo địa chỉ sử dụng từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp phù hợp với yêu cầu công việc và đảm bảo ổn định quy mô lớp.

*** Tuyển sinh hệ liên thông**

Triển khai tuyển sinh liên thông hệ vừa làm vừa học với số lượng khoảng 50 chỉ tiêu.

*** Tuyển sinh các lớp đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn theo nhu cầu xã hội:** gồm có các lớp đào tạo dành cho giáo viên chính trị, giáo viên dạy môn Giáo dục công dân ở các cấp học; các lớp bồi dưỡng, hoàn chỉnh kiến thức cho các đối tượng dự tuyển liên thông; các lớp bồi dưỡng kiến thức khác theo từng lĩnh vực cụ thể theo nhu cầu xã hội; phát triển đối tác hợp tác mới, đáp ứng nhu cầu của xã hội.

*** Tuyển sinh cao học và nghiên cứu sinh**

- Giữ ổn định về quy mô tuyển sinh và đào tạo như năm 2021: Chỉ tiêu tuyển sinh thạc sĩ năm 2022 dự kiến 461 chỉ tiêu của 07 ngành đào tạo thạc sĩ theo định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng (bao gồm: Luật hiến pháp và Luật hành chính; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Luật kinh tế; Luật quốc tế); 125 chỉ tiêu của 07 ngành đào tạo tiến sĩ (bao gồm: Luật hiến pháp và luật hành chính; Luật dân sự và tố tụng dân sự; Luật hình sự và tố tụng hình sự; Tội phạm học và phòng ngừa tội phạm; Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật; Luật kinh tế; Luật quốc tế).

- Tiếp tục đổi mới và đẩy mạnh công tác quảng bá tuyển sinh và tổ chức tuyển sinh theo đúng quy định của pháp luật, thích ứng phù hợp với các quy định mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Mở ngành

Năm 2022, nghiên cứu triển khai mở một hoặc một số chuyên ngành đào tạo trình độ cử nhân (ngành Luật-chuyên ngành Pháp luật sở hữu trí tuệ, ngành Luật-chuyên ngành Pháp luật thi hành án dân sự, ngành Luật Kinh tế-chuyên ngành kinh doanh bất động sản); Triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao Ngành Luật Kinh tế.

Nghiên cứu, triển khai mở thêm một số mã ngành đào tạo mới ở trình độ thạc sĩ, tiến sĩ (mã ngành Luật thương mại quốc tế; mã ngành Quyền con người; mã ngành Luật so sánh...) trong các năm tiếp theo phù hợp với định hướng phát triển, năng lực của Trường và nhu cầu của xã hội.

3. Đào tạo

- Tiếp tục đẩy mạnh các biện pháp đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo đáp ứng nhu cầu của xã hội; Chủ động, linh hoạt trong đào tạo, tổ chức đào tạo để thích ứng với mọi hoàn cảnh và đảm bảo chất lượng đầu ra, gồm có cả các kịch bản ứng phó trong điều kiện dịch bệnh COVID-19; Tăng cường công tác dạy và học ngoại ngữ; Đảm bảo đầy đủ và đa dạng giáo trình, tài liệu giảng dạy, học tập, nghiên cứu cho giảng viên và sinh viên;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đào tạo, quản lý đào tạo; triển khai theo lộ trình mở rộng việc thực hiện các thủ tục hành chính nội bộ; nghiên cứu triển khai hệ thống B-Learning, E-Learning, đào tạo online đối với các bậc, hệ đào tạo và các khóa đào tạo ngắn hạn của Trường.

- Khuyến khích và đảm bảo cho người học, đặc biệt là học viên văn bằng đại học thứ hai chính quy và học viên sau đại học được tham gia sâu hơn vào hoạt động nghiên cứu khoa học, xây dựng và phản biện chính sách.

- Đảm bảo việc xét tốt nghiệp và cấp bằng cho người học đúng tiến độ và kế hoạch đào tạo toàn khóa đã công bố.

- Tiếp tục cải tạo cơ sở vật chất phục vụ đào tạo, nghiên cứu và các hoạt động ngoại khóa, thực hành nghề của sinh viên; sử dụng phòng diễn án vào hoạt động giảng dạy cho người học;

- Xây dựng kế hoạch tiếp nhận và tổ chức hoạt động tại Cơ sở II ở thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (giai đoạn 1).

4. Liên kết đào tạo

a. Liên kết đào tạo quốc tế:

Chủ động triển khai quảng bá và thực hiện tuyển sinh Chương trình liên kết đào tạo với Đại học Arizona (Hoa Kỳ);

Nghiên cứu xây dựng đề án, phương án thực hiện 01 đến 02 Chương trình liên kết đào tạo trình độ cử nhân, thạc sĩ, tiến sĩ với các cơ sở đào tạo có uy tín ở nước ngoài để triển khai thực hiện ở các giai đoạn tiếp theo (xin ý kiến).

b. Liên kết đào tạo trong nước:

Tiếp tục duy trì việc liên kết đào tạo với các đối tác truyền thống, nghiên cứu mở rộng với một số đối tác tiềm năng trong các lĩnh vực thế mạnh của Trường.

Triển khai hội thảo về nâng cao chất lượng tuyển sinh hệ vừa làm vừa học trong điều kiện tự chủ đại học; kết hợp hội nghị liên kết đào tạo với các đối tác lâu năm và các đối tác tiềm năng để tổng kết, rút kinh nghiệm và định hướng hợp tác, đảm bảo tuyển sinh và đào tạo chất lượng, hiệu quả, đôi bên cùng có lợi theo đúng quy định của pháp luật;

Hợp tác với Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng và triển khai Chương trình đào tạo cử nhân luật bằng tiếng Anh.

Liên kết với các cơ quan, tổ chức, đơn vị để tổ chức các khoá đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với quy định của pháp luật và nhu cầu xã hội.

II. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

1. Tiếp tục phát huy thế mạnh nguồn nhân lực trong nghiên cứu khoa học nhằm nâng cao vị thế của Trường Đại học Luật Hà Nội với vai trò dẫn dắt trong lĩnh vực khoa học pháp lý; Khuyến khích các giải pháp sáng tạo, các hướng nghiên cứu mới, liên ngành, đa ngành và có tính ứng dụng cao; Nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên và người học đáp ứng nhiệm vụ xây dựng Trường Đại học Luật Hà Nội trở thành trường đại học theo định hướng nghiên cứu; gắn yêu cầu đào tạo thạc sĩ và tiến sĩ với việc thực hiện các nhiệm vụ khoa học của Trường.

2. Hoạt động nghiên cứu khoa học phải: (i) Bám sát việc quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược hoàn thiện hệ thống pháp luật và cải cách tư pháp, định hướng nghiên cứu khoa học giai đoạn 2021-2025 của Bộ Tư pháp, Nghị quyết 54-NQ/BCSD của Ban Cán sự Đảng Bộ Tư pháp và Chiến lược phát triển Trường Đại học Luật Hà Nội đến năm 2030, phù hợp với các sự kiện chính trị, pháp lý của đất nước; (ii) hoàn thiện chính sách và pháp luật về chuyển đổi số với ba nội dung chính là chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trong bối cảnh Cuộc cách mạng Công nghiệp lần thứ tư; (iii) Đảm bảo sự gắn kết giữa xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật; (iv) Tập trung theo định hướng và nguyên tắc đề xuất, đánh giá, xét chọn nhiệm vụ nghiên cứu khoa học năm 2022;

3. Nâng cao chất lượng và số lượng các nhiệm vụ khoa học, bao gồm: Tổ chức Diễn đàn Luật học và Phát triển năm 2022 với chủ đề có sức thu hút; Triển khai một số sản phẩm khoa học trọng điểm chuẩn bị cho dịp kỷ niệm 45 năm thành lập Trường; Thực hiện 35-40 đề tài nghiên cứu cơ bản cấp cơ sở, 04-06 đề tài nghiên cứu ứng dụng cấp cơ sở; 02-03 đề tài khoa học cấp Bộ, ngành, địa phương và cấp Nhà nước; Tổ chức 05 hội thảo quốc tế; 01-02 hội thảo hoặc hội

ngệ khoa học trọng điểm; 10-12 hội thảo, tọa đàm cấp Trường; 30-35 hội thảo, tọa đàm cấp Khoa; Xuất bản từ 01-02 kỷ yếu hội thảo quốc tế hoặc sách chuyên khảo.

4. Thành lập từ 02-03 nhóm nghiên cứu mới, phát huy hiệu quả của nhóm nghiên cứu đủ năng lực, hướng đến công bố quốc tế; thúc đẩy công bố quốc tế uy tín; đẩy mạnh hợp tác với Viện Khoa học pháp lý, Viện nghiên cứu lập pháp và các đối tác khác trong triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học; khuyến khích tổ chức hội thảo quốc tế và trong nước có tài trợ hoặc xã hội hoá một phần; đẩy mạnh hội thảo liên kết với các cơ sở đào tạo khác và trong khuôn khổ Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam.

5. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống thể chế về nghiên cứu khoa học theo hướng tự chủ đại học và quản trị đại học hiện đại, chuyển đổi số; Nghiên cứu hoàn thiện các thiết chế (Trung tâm, Viện nghiên cứu) để triển khai các hoạt động nghiên cứu đa ngành, liên ngành trong đó lĩnh vực luật học là trọng tâm;

6. Tiếp tục nâng cao chất lượng Tạp chí Luật học đáp ứng yêu cầu hội nhập, từng bước đáp ứng yêu cầu của hệ thống trích dẫn ACI; Xuất bản từ 01 đến 02 số tiếng Anh của Tạp chí Luật học; xây dựng cơ chế hỗ trợ và đặt bài (khoảng 03 đến 05 bài) từ các nhà khoa học nước ngoài có danh tiếng.

III. PHƯƠNG HƯỚNG PHÁT TRIỂN HỢP TÁC QUỐC TẾ

Bước sang năm 2022, dự báo đại dịch COVID-19 vẫn tiếp tục ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động hợp tác quốc tế của Trường, đặc biệt là việc tổ chức các đoàn ra, đoàn vào, các sự kiện tổ chức trực tiếp. Vì vậy, Trường cần chủ động, linh hoạt để có các hình thức hoạt động phù hợp thúc đẩy hoạt động hợp tác quốc tế nhằm hỗ trợ tích cực cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu và các lĩnh vực hoạt động khác, góp phần tăng thêm nguồn thu cho ngân sách của Trường. Dự kiến phương hướng phát triển hợp tác quốc tế năm 2022 của Trường như sau:

1. Tiếp tục thúc đẩy chương trình liên kết đào tạo cử nhân ngành Luật với Đại học Arizona của Hoa Kỳ; tìm kiếm, kết nối, phát triển quan hệ với các cơ sở đào tạo có uy tín của nước ngoài để xúc tiến hợp tác và xây dựng ít nhất 01 Chương trình liên kết đào tạo sau đại học trong năm 2022.

2. Tiếp tục triển khai thực hiện các thỏa thuận/bản ghi nhớ hợp tác với các đối tác, đặc biệt là các đối tác truyền thống của Trường; nghiên cứu và phát triển quan hệ hợp tác với ít nhất 03 đối tác mới (tập trung vào các đối tác Canada, châu Âu và các đối tác trong khu vực Đông Nam Á), hướng đến mục tiêu liên kết đào tạo, trao đổi sinh viên, giảng viên, nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học của giảng viên, đẩy mạnh công bố quốc tế; tiếp tục thu hút sự hỗ trợ kỹ thuật và tài chính của các đối tác nước ngoài cho Trường để xây dựng và phát triển các môn học, chương trình đào tạo, nghiên cứu và các lĩnh vực hoạt động liên quan. Xúc tiến và triển khai hoạt động nghiên cứu chung giữa Trường Đại học Luật Hà Nội và các đối tác nước ngoài hướng đến mục tiêu công bố quốc tế.

3. Tiếp tục đẩy mạnh việc quốc tế hóa hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường thông qua việc nghiên cứu thí điểm hợp tác với giảng viên nước ngoài giảng dạy một số môn học phù hợp với chương trình đào tạo của Trường; tham gia phát triển chương trình đào tạo, giáo trình, công bố quốc tế (đặc biệt chú ý đến việc thu hút nguồn tài trợ phục vụ cho hoạt động này); tiếp tục thu hút chuyên gia quốc tế có uy tín đến nghiên cứu, giảng dạy hoặc tư vấn phát triển chương trình đào tạo tại Trường; tiếp tục thu hút sinh viên quốc tế đến học tập, trao đổi tại Trường.

4. Thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong hợp tác quốc tế, nghiên cứu thiết lập hoặc tăng cường hợp tác, hỗ trợ với các đối tác từ Lào, Campuchia, Cuba; Đẩy mạnh hợp tác có chiều sâu với các đối tác từ Liên bang Nga, Trung Quốc.

5. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế của Trường về hoạt động hợp tác quốc tế phù hợp với Quy chế về quản lý hoạt động đối ngoại của Bộ Tư pháp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khác theo hướng bảo đảm các quy trình, thủ tục đơn giản, thuận tiện để thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động hợp tác quốc tế của Trường.

IV. CHÍNH SÁCH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

1. Xác định đảm bảo chất lượng đào tạo vừa là mục tiêu và là yêu cầu tiên quyết trong hoạt động của Trường về tất cả các điều kiện đảm bảo chất lượng theo quy định.

2. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống đảm bảo chất lượng bên trong để thực thi hiệu quả mục tiêu chiến lược và văn hóa chất lượng của Trường; Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin, truyền thông bên trong và bên ngoài, cơ sở dữ liệu bảo đảm chất lượng.

3. Thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở đào tạo và kiểm định chất lượng chương trình đào tạo; mục tiêu hoàn thành tự đánh giá và đánh giá ngoài 4 chương trình đào tạo trình độ đại học; khắc phục những tồn tại, hạn chế theo các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài.

4. Thực hiện thường xuyên hoạt động đánh giá chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học của giảng viên; Lấy ý kiến phản hồi của người học về đánh giá giảng viên giảng dạy chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình liên kết đào tạo (ưu tiên triển khai hoạt động này thông qua ứng dụng công nghệ thông tin), hướng tới việc để người học được lựa chọn giảng viên giảng dạy.

5. Tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá các chương trình đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo trong năm 2022.

6. Thực hiện hoạt động khảo thí của Trường theo hướng tập trung, chuyên nghiệp và hiệu quả.

V. CHÍNH SÁCH HỢP TÁC VỚI CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC, CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

1. Tiếp tục đẩy mạnh hợp tác đối với các cơ sở giáo dục đại học, trong đó chú trọng hợp tác trong khuôn khổ Mạng lưới các cơ sở đào tạo luật tại Việt Nam.

2. Hợp tác với các cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng lao động để tăng cường cơ hội tiếp cận thị trường lao động và nguồn nhân lực pháp lý có chất lượng cao do nhà trường đào tạo thông qua việc tổ chức các chương trình Ngày hội việc làm, Ngày hội hướng nghiệp, thông qua hoạt động của Trung tâm Hỗ trợ người học và Kết nối cộng đồng tiếp nhận thông tin về việc làm cho sinh viên – học viên; xây dựng cơ chế hợp tác với các doanh nghiệp, đơn vị sử dụng lao động.

3. Phối hợp với các đơn vị sử dụng lao động tổ chức các chương trình đào tạo ngắn hạn, các kỳ thi tuyển thực tập sinh đối với sinh viên – học viên của nhà trường; Tổ chức ít nhất 05 khoá đào tạo ngắn hạn về các kỹ năng mềm, kỹ năng làm việc cho sinh viên như: Kỹ năng xây dựng hồ sơ xin việc, kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng làm việc trong môi trường công sở ngành luật...

4. Phối hợp với các đơn vị sử dụng lao động tham gia đóng góp ý kiến nhằm hoàn thiện sản phẩm đào tạo của Trường phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động (thông qua Hội nghị của các nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động với quy mô từ 30-50 nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động).

5. Tăng cường công tác phối hợp, huy động các chuyên gia, các đơn vị sử dụng lao động tham gia công tác đào tạo một số học phần mang tính ứng dụng trong chương trình đào tạo.

6. Thiết kế các chương trình ngoại khoá cho sinh viên tham quan các cơ sở, các mô hình hoạt động của các đơn vị sử dụng lao động.

7. Chủ động liên hệ với các đơn vị sử dụng lao động trong việc quảng bá tuyển sinh (đặc biệt là tuyển sinh văn bằng đại học thứ hai, tuyển sinh sau đại học).

8. Ký và thực hiện ít nhất 10 thoả thuận hợp tác với các cơ sở giáo dục đại học về đào tạo, nghiên cứu khoa học; với các đơn vị sử dụng lao động về việc làm, tư vấn và hỗ trợ việc làm cho sinh viên.

9. củng cố, duy trì hoạt động thường xuyên với Hội Cựu sinh viên của Trường Đại học Luật Hà Nội trong tham vấn và tham gia vào các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học của Trường.

VI. CHÍNH SÁCH HỌC PHÍ, CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC

1. Chính sách học phí năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo:

Tại điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP “Mức trần học phí đối với cơ sở giáo dục đại học công lập chưa tự đảm bảo chi thường xuyên - khối ngành III kinh doanh và quản lý, pháp luật năm học 2022-2023 là 1.250.000 đồng/tháng”;

Tại điểm b khoản 2 Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP “ Cơ sở giáo dục đại học công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: Mức học phí được xác định tối đa bằng 2 lần mức trần học phí tại điểm a khoản này tương ứng với từng khối ngành và từng năm học”.

Trường dự kiến mức thu học phí đối với các hệ đào tạo năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

a) Đối với các lớp/khóa tuyển sinh từ năm học 2021-2022 trở về trước

(1) Chương trình đào tạo trình độ đại học (mức thu bằng 1,2 lần mức trần học phí)

- Mức thu học phí đối với chương trình đào tạo đại trà trình độ đại học: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,2 \text{ lần} = 1.500.000 \text{ đ/tháng}$

- Mức thu học phí đối với chương trình đào tạo chất lượng cao: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,2 \text{ lần} \times 2,5 = 3.750.000 \text{ đ/tháng}$

- Mức thu học phí đối với Chương trình liên kết với Đại học Arizona: 10.000USD/năm học (theo Đề án liên kết đào tạo với Đại học Arizona, Hoa Kỳ đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt) nhân với tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam tại thời điểm ban hành quy định về học phí.

- Mức thu học phí đối với đào tạo trình độ đại học VB 2 chính quy, VB1 và VB2 hình thức VLVH: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,2 \text{ lần} \times 1,5 = 2.250.000 \text{ đ/tháng}$

(2) Chương trình đào tạo trình độ sau đại học: (Mức thu bằng 1,2 lần mức trần học phí)

- Mức thu học phí đối với đào tạo thạc sĩ: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,2 \text{ lần} \times 1,5 = 2.250.000 \text{ đ/tháng}$

- Mức thu học phí đối với đào tạo tiến sĩ: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,2 \text{ lần} \times 2,5 = 3.750.000 \text{ đ/tháng}$

Chương trình đào tạo	Mức HP năm học (2021-2022) (đồng/tháng)	Mức HP năm học (2022-2023) (đồng/tháng)	Tỷ lệ tăng
I. Đào tạo đại học			
VB1 Chính quy			
<i>Đại trà</i>	980.000	1.500.000	1,53
<i>CLC</i>	3.025.000	3.750.000	1,24
<i>Liên kết Arizona</i>	VND tương đương với 1.000 USD/tháng	VND tương đương với 1.000 USD/tháng	
VB2 Chính quy, VLVH; VB1 VLVH	1.470.000	2.250.000	1,53
II. Đào tạo sau đại học			
<i>Thạc sĩ</i>	1.470.000	2.250.000	1,53
<i>Tiến sĩ</i>	2.450.000	3.750.000	1,53

LỘ TRÌNH THU HỌC PHÍ HÀNG NĂM

(Đối với các khóa tuyển sinh từ năm 2021-2022 trở về trước)

Chương trình đào tạo	Năm học 2022-2023 (Mức trần theo NĐ 81: 1.250.000đ/tháng)		Năm học 2023-2024 (Mức trần theo NĐ 81: 1.410.000đ/tháng)		Năm học 2024-2025 (Mức trần theo NĐ 81: 1.590.000đ/tháng)	
	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,2 lần mức trần)	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,3 lần mức trần)	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,4 lần mức trần)
I. Đào tạo đại học						
VB1 Chính quy						
<i>Đại trà</i>	2.500.000	1.500.000	2.820.000	1.833.000	3.180.000	2.226.000
<i>CLC</i>	5.000.000	3.750.000	7.050.000	4.582.500	7.950.000	5.565.000
<i>Liên kết Arizona</i>						

VB2CQ, VLVH; VB1 VLVH	3.750.000	2.250.000	4.230.000	2.749.500	4.770.000	3.339.000
II. Đào tạo sau đại học						
<i>Thạc sĩ</i>	3.750.000	2.250.000	4.230.000	2.749.500	4.770.000	3.339.000
<i>Tiến sĩ</i>	6.250.000	3.750.000	7.050.000	4.582.500	7.950.000	5.565.000

b) Đối với các lớp/khóa tuyển sinh từ năm học 2022-2023

(1) Chương trình đào tạo trình độ đại học (Mức thu bằng 1,6 lần mức trần học phí)

- Mức thu học phí đối với chương trình đào tạo đại trà trình độ đại học: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,6 \text{ lần} = 2.000.000 \text{ đ/tháng}$.

- Mức thu học phí đối với chương trình đào tạo chất lượng cao: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,6 \text{ lần} \times 2,5 = 5.000.000 \text{ đ/tháng}$

- Mức thu học phí đối với chương trình liên kết với đại học Arizona: 10.000USD/năm học (theo thỏa thuận liên kết với Trường ĐH Arizona Hoa kỳ) nhân với tỷ giá bán ra của Ngân hàng Ngoại thương tại thời điểm ban hành quy định về học phí.

- Mức thu học phí đối với đào tạo trình độ đại học Văn bằng 2 chính quy, Văn bằng 1 và văn bằng 2 hình thức VLVH: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,6 \text{ lần} \times 1,5 = 3.000.000 \text{ đ/tháng}$

(2) Chương trình đào tạo trình độ sau đại học (Mức thu bằng 1,6 lần mức trần học phí)

- Mức thu học phí đối với đào tạo thạc sĩ: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,6 \text{ lần} \times 1,5 = 3.000.000 \text{ đ/tháng}$

- Mức thu học phí đối với đào tạo tiến sĩ: $1.250.000 \text{ đ/tháng} \times 1,6 \text{ lần} \times 2,5 = 5.000.000 \text{ đ/tháng}$

Chương trình đào tạo	Mức HP năm học 2021-2022 (đồng/tháng)	Mức HP năm học 2022-2023 (đồng/tháng)	Tỷ lệ tăng
I. Đào tạo đại học			
VB1 Chính quy			
<i>Đại trà</i>	980.000	2.000.000	2,04
<i>CLC</i>	3.025.000	5.000.000	1,65
<i>Liên kết Arizona</i>	VND tương đương với 1.000 USD/tháng	VND tương đương với 1.000 USD/tháng	-

VB2 Chính quy, VLVH, VB1 VLVH	1.470.000	3.000.000	2,04
II. Đào tạo sau đại học			
<i>Thạc sĩ</i>	1.470.000	3.000.000	2,04
<i>Tiến sĩ</i>	2.450.000	5.000.000	2,04

LỘ TRÌNH THU HỌC PHÍ HÀNG NĂM
(Đối với các khóa tuyển sinh từ năm 2022-2023)

Chương trình đào tạo	Năm học 2022-2023 (mức trần theo ND 81: 1.250.000đ/tháng)		Năm học 2023-2024 (Mức trần theo ND 81: 1.410.000đ/tháng)		Năm học 2024-2025 (Mức trần theo ND 81: 1.590.000đ/tháng)		Năm học 2025-2026 (Mức trần theo ND 81: 1.790.000đ/tháng)	
	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,6 lần mức trần)	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,7 lần mức trần)	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,8 lần mức trần)	Mức tối đa được thu (2 lần mức trần)	Mức dự kiến thu (1,9 lần mức trần)
I. Đào tạo đại học								
VB1 Chính quy								
<i>Đại trà</i>	2.500.000	2.000.000	2.820.000	2.397.000	3.180.000	2.862.000	3.580.000	3.401.000
<i>CLC</i>	5.000.000	5.000.000	7.050.000	5.992.500	7.950.000	7.155.000	8.950.000	8.502.500
<i>Liên kết Arizona</i>								
VB2 CQ, VLVH; VB1 VLVH	3.750.000	3.000.000	4.230.000	3.595.500	4.770.000	4.293.000	5.370.000	5.101.500
II. Đào tạo sau đại học								
<i>Thạc sĩ</i>	3.750.000	3.000.000	4.230.000	3.595.500	4.770.000	4.293.000	5.370.000	5.101.500
<i>Tiến sĩ</i>	6.250.000	5.000.000	7.050.000	5.992.500	7.950.000	7.155.000	8.950.000	8.502.500

2. Chính sách hỗ trợ người học

Thực hiện công tác giải quyết chính sách đãi ngộ - ưu tiên của Nhà nước đối với sinh viên là con em các gia đình thuộc diện Chính sách - xã hội đảm bảo công bằng, công khai và theo đúng các quy định của Nhà nước. Tiếp tục trích lập quỹ học bổng 8% nguồn thu học phí chính quy văn bằng 1 để thực hiện việc cấp phát học bổng cho sinh viên chính quy bằng 1 theo quy định tại Nghị định số 84/2020/NĐ-CP.

Xây dựng chính sách tiếp nhận các nguồn tài trợ, viện trợ để hỗ trợ cho người học có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt là người học chưa thuộc diện hưởng chính sách theo quy định của Nhà nước. Trong năm 2022, phần đầu huy động được nguồn tài trợ ít nhất 500 triệu đồng cho Quỹ Hỗ trợ người học; dự kiến chi hỗ trợ cho sinh viên từ nguồn Quỹ Hỗ trợ người học của Trường đạt ít nhất 300 triệu đồng.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác hỗ trợ tư vấn và giới thiệu việc làm sinh viên, nghiên cứu, dự báo về xu hướng thị trường lao động để có những chỉ đạo kịp thời, thay đổi nội dung, phương pháp giảng dạy phù hợp; nghiên cứu thành lập bộ phận chuyên trách thực hiện công tác này của Trường.

Nâng cao chất lượng phục vụ, hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập tại trường, đơn giản hoá thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, bước đầu thực hiện một cửa đối với một số thủ tục của sinh viên tại Trường./v

TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
TƯ CHỦ TỊCH

Chu Mạnh Hùng